Lesson 2 part1 exercise work

一、 Match the Pin yin and character.

1、你	shēng
2、我	nǐ
3、生	kuài
4、是	zuó
5、日	jīn
6、朋	xiè
7、明	wǒ
8、百	péng
9、万	míng
10、有	shì
11、乐	bǎi
12、谢	yǒu
13、今	wàn
14、昨	lè
15、快	rì

二、 Read the text below.

A:今天是我的生日。

B：祝你生日快乐！

A：谢谢！你的生日是几月几号?

B：我的生日是三月五号。我二 00 一年出生。

三、 complete the dialogue by imitating the example.

例子：

jīn tiān jǐ hào
A: 今天几号？

èr shí èr hào
B: 二十二号。

míng tiān xīng qī jǐ
A: 明天星期几？

xīng qī wǔ
B: 星期五。

①

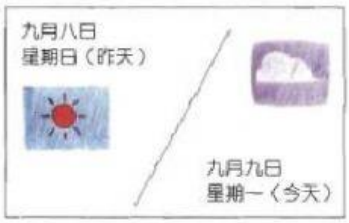

zuó tiān jǐ hào
A: 昨天几号？

B: _____

jīn tiān xīng qī jǐ
A: 今天星期几？

B: _____

②

jīn tiān xīng qī jǐ
A: 今天星期几？

B: _____

míng tiān jǐ hào
A: 明天几号？

B: _____

③

jīn tiān shì wǒ de shēng rì
A: 今天是我的生日。

B: _____

nǐ de shēng rì shì jǐ yuè jǐ hào
A: 你的生日是几月几号？

B: _____